

Số: *2404* /QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày *25* tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 838/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị huỷ bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng trong phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/07/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu Tư về công bố chuẩn hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 636/QĐ-LĐTĐ ngày 05/5/2019 của Bộ Lao động thương binh và xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ của lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ tại Tờ trình số 608/TTr-BQL KCN ngày 17/9/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư, xây dựng, lao động và thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Phú Thọ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1600/QĐ-UBND ngày 04/7/2016 và Quyết định số 3182/QĐ-UBND ngày 25/11/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Các Bộ: Kế hoạch và đầu tư, Lao động-Thương binh và Xã hội, Công Thương, Xây dựng;
- Cục Kiểm soát TTHC (Văn phòng Chính Phủ);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm phục vụ hành chính công;
- Lưu: VT, NC1, NC4, TH5 (B.52b) *1/2*

CHỦ TỊCH



Đài Văn Quang

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH PHÚ THỌ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 25/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. Lĩnh vực đầu tư					
1	Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	47 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ). Trong đó: - Bộ Kế hoạch và Đầu tư: 22 ngày; - UBND tỉnh: 8 ngày; - Ban Quản lý các KCN: 10 ngày; - Cơ quan có liên quan: 7 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
2	Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Theo Chương trình và kỳ họp của Quốc hội	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn Luật Đầu tư; Thông tư số 16/2015/TT - BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch

					và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
3	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Phú Thọ (đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	<p>1. Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh: Tối đa 20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ). Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - UBND tỉnh: 5 ngày; - Ban Quản lý các KCN: 8 ngày; - Cơ quan có liên quan: 7 ngày <p>2. Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ: 42 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ). Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ Kế hoạch và Đầu tư: 22 ngày - UBND tỉnh: 8 ngày; 	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	Không	<p>- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;</p> <p>- Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn Luật Đầu tư;</p> <p>- Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Ban Quản lý các KCN: 5 ngày; - Cơ quan có liên quan: 7 ngày. 			
4	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	<p>1. Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh Phú Thọ: 29 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ). Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - UBND tỉnh: 7 ngày; - Ban Quản lý các KCN: 15 ngày; - Cơ quan có liên quan: 7 ngày. <p>2. Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ: 44 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ). Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ Kế hoạch và Đầu tư: 22 ngày 	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555</p>	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.

		<ul style="list-style-type: none"> - UBND tỉnh: 8 ngày; - Ban Quản lý các KCN: 7 ngày; - Cơ quan có liên quan: 7 ngày. <p>3. Đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội: Theo Chương trình và kỳ họp của Quốc hội; Theo Chương trình và kỳ họp của Quốc Hội.</p>			
5	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	<p>44 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ). Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ Kế hoạch và Đầu tư: 22 ngày - UBND tỉnh: 8 ngày; - Ban Quản lý các KCN: 7 ngày; - Cơ quan có liên quan: 7 ngày 	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555</p>	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
6	Chuyển nhượng dự án đầu tư	<p>1. Đối với dự án thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý các Khu công nghiệp</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân,</p>	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi

		<p>tỉnh Phú Thọ: 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).</p> <p>2. Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh Phú Thọ: 25 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ). Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - UBND tỉnh: 5 ngày; - Ban Quản lý các KCN: 13 ngày; - Cơ quan có liên quan: 7 ngày. <p>3. Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ: 44 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ). Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ Kế hoạch và Đầu tư: 17 ngày 	<p>thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.</p> <p>Điện thoại: 0210.2222.555</p>		<p>tiết một số điều và hướng dẫn Luật Đầu tư;</p> <p>- Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.</p>
--	--	--	---	--	--

		<ul style="list-style-type: none"> - UBND tỉnh: 8 ngày; - Ban Quản lý các KCN: 12 ngày; - Cơ quan có liên quan: 7 ngày. 			
7	Quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	<p>24 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ). Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - UBND tỉnh: 7 ngày - Ban Quản lý các KCN: 10 ngày - Các ngành cho ý kiến: 07 ngày 	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555</p>	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
8	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh	<p>23 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ). Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - UBND tỉnh: 5 ngày - Ban Quản lý các KCN: 11 ngày - Các ngành cho ý kiến: 07 ngày 	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555</p>	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện

					đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
9	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
10	Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	3 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
11	Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định	10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn Luật Đầu tư;

	chủ trương đầu tư)		Điện thoại: 0210.2222.555		- Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
12	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế.	15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
13	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài	15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
14	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	5 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân,	Không	- Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn Luật Đầu tư;

			thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555		- Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
15	Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	3 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	Không	- Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
16	Nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Ngay khi nhà đầu tư nộp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	Không	- Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn Luật Đầu tư.
17	Giãn tiến độ đầu tư	15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
18	Tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư	Ngay khi tiếp nhận thông báo.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

			Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555		- Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
19	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	Ngày khi tiếp nhận hồ sơ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
20	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
21	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
22	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo Giấy phép đầu tư,	03 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân,	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

	Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương		thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555		- Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
23	Cung cấp thông tin về dự án đầu tư	05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	Không	Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn Luật Đầu tư.
24	Bảo đảm đầu tư trong trường hợp không được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư	30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn Luật Đầu tư;
25	Quyết định chủ trương đầu tư của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Phú Thọ	25 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch

					và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
26	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Phú Thọ	23 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.

II. Lĩnh vực thương mại

1	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa mẫu D.	6 giờ làm việc (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	Không	- Thông tư số 06/2011/TT-BCT ngày 21/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Công thương quy định thủ tục cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa ưu đãi; - Thông tư 01/2013/TT-BCT ngày 03/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Công thương sửa đổi, bổ sung Thông tư số 06/2011/TT-BCT ngày 21/3/2011. - Thông tư 22/2016/TT-BCT ngày 03/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Công thương thực hiện Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định thương mại hàng hóa ASEAN.
---	---	---	--	-------	--

					<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định 2412/QĐ-BCT ngày 15/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc ban hành quy trình cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa ưu đãi qua internet; - Quyết định số 1313/QĐ-BCT ngày 17/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định 2412/QĐ-BCT ngày 15/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Công thương ban hành Quy trình cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa ưu đãi qua mạng Internet. - Nghị định 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa.
2	Cấp bản sao giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa mẫu D bị mất cấp, thất lạc.	4 giờ làm việc (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa. - Thông tư số 06/2011/TT-BCT ngày 21/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Công thương quy định thủ tục cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa ưu đãi; - Thông tư 01/2013/TT-BCT ngày 03/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Công thương sửa đổi, bổ sung Thông tư số 06/2011/TT-BCT ngày 21/3/2011. - Thông tư 22/2016/TT-BCT ngày 03/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Công

					<p>thương thực hiện Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định thương mại hàng hóa Asean.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định 2412/QĐ-BCT ngày 15/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc ban hành quy trình cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa ưu đãi qua internet; - Quyết định số 1313/QĐ-BCT ngày 17/4/2017 của Bộ Công thương về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định 2412/QĐ-BCT ngày 15/6/2016.
--	--	--	--	--	--

III. Lĩnh vực Xây dựng

1	<p>Cấp giấy phép xây dựng (giấy phép xây dựng mới, giấy phép sửa chữa, cải tạo, giấy phép di dời công trình). (Trừ công trình xây dựng thuộc dự án Khu công nghiệp có quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt).</p>	<p>30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555</p>	<p>150.000 đ/ giấy phép.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 53/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017 của Chính phủ Quy định các loại giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp giấy phép xây dựng - Thông tư số 15/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn cấp phép xây dựng. - Nghị quyết số 06/2016/NQ-HĐND ngày 19/5/2016 của HĐND tỉnh Phú Thọ về việc quy định mức thu phí, lệ phí, tỷ lệ (%) để lại cho các tổ chức, cá nhân thu
---	--	--	---	----------------------------------	---

					<p>một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 838/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 19/5/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phân cấp cho Sở Xây dựng, Ban Quản lý các KCN cấp giấy phép xây dựng đối với công trình thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.
2	Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với điều chỉnh giấy phép xây dựng: 30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ). - Đối với gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng: 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) 	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với cấp phép xây dựng các công trình khác: 150.000 đ/ giấy phép. - Đối với gia hạn giấy phép xây dựng: 15.000 đ/ giấy phép 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư 15/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn cấp phép xây dựng. - Nghị quyết số 06/2016/NQ-HĐND ngày 19/5/2016 của HĐND tỉnh Phú Thọ về việc quy định mức thu phí, lệ phí, tỷ lệ (%) để lại cho các tổ chức, cá nhân thu một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

					<p>- Quyết định số 838/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p> <p>- Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 19/5/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phân cấp cho Sở Xây dựng, Ban Quản lý các KCN cấp giấy phép xây dựng đối với công trình thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.</p>
--	--	--	--	--	--

IV. Lĩnh vực Lao động

1	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	600.000 đ/ giấy phép	<p>- Bộ luật Lao động năm 2012;</p> <p>- Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.;</p> <p>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ “Sửa đổi, bổ sung các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội”.</p>
---	--	--	--	-------------------------	--

					<p>- Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;</p> <p>-Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</p>
2	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	03 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	450.000 đ/ giấy phép	<p>- Bộ luật Lao động năm 2012;</p> <p>- Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.;</p> <p>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ “Sửa đổi, bổ sung các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội”.</p>

12

					<p>- Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;</p> <p>-Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</p>
3	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	03 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	Không	<p>- Bộ luật Lao động năm 2012;</p> <p>- Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.;</p> <p>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ “Sửa đổi, bổ sung các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội”.</p>

					<p>- Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;</p> <p>- Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</p>
4	Gửi thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp.	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	Không	<p>- Bộ luật Lao động năm 2012;</p> <p>- Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về tiền lương;</p> <p>- Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động;</p> <p>- Nghị định số 121/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ.</p>

5	Đăng ký nội quy lao động.	07 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ luật Lao động năm 2012. - Nghị định 45/2013/NĐ-CP ngày 10/5/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Lao động về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi và an toàn lao động, vệ sinh lao động. - Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động. - Nghị định 148/2018/NĐ-CP ngày 24/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ. - Quyết định số 1232/QĐ-UBND ngày 09/6/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc ủy quyền cho Ban Quản lý các Khu công nghiệp Phú Thọ thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
6	Gửi thỏa ước lao động tập thể cấp doanh nghiệp.	15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ luật Lao động ngày 18/6/2012. - Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động. - Thông tư số 29/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao

					<p>động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều về thương lượng tập thể, thỏa ước lao động tập thể và giải quyết tranh chấp lao động quy định tại Nghị định 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động.</p> <p>- Quyết định số 1232/QĐ-UBND ngày 09/6/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc ủy quyền cho Ban Quản lý các Khu công nghiệp Phú Thọ thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.</p>
7	Báo cáo nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	Không	<p>- Bộ luật Lao động năm 2012.</p> <p>- Nghị định 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.</p> <p>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ “Sửa đổi, bổ sung các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội”.</p> <p>- Thông tư 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao</p>

				<p>động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;</p> <p>- Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</p> <p>- Quyết định 262/QĐ-UBND ngày 10/2/2017 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc ủy quyền cho Trưởng Ban Quản lý các KCN Phú Thọ thực hiện tiếp nhận, tổng hợp, thẩm định, chấp thuận và thông báo về nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.</p>	
8	Báo cáo thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 0210.2222.555	Không	<p>- Bộ luật Lao động năm 2012;</p> <p>- Nghị định 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.;</p> <p>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ “Sửa đổi, bổ</p>

				<p>sung các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội”.</p> <p>- Thông tư 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;</p> <p>- Thông tư số 18/2018/TT-LĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội.</p> <p>- Quyết định 262/QĐ-UBND ngày 10/2/2017 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc ủy quyền cho Trưởng Ban Quản lý các KCN Phú Thọ thực hiện tiếp nhận, tổng hợp, thẩm định, chấp thuận và thông báo về nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.</p>
--	--	--	--	--

B

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Tên TTHC	TÊN VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
	Lĩnh vực Lao động	
1	Thông báo về việc chuyển địa điểm đặt trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp hoạt động cho thuê lại lao động.	Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động.
2	Báo cáo tình hình hoạt động cho thuê lại lao động.	Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động.
3	Báo cáo về việc thay đổi người quản lý, người giữ chức danh chủ chốt của doanh nghiệp cho thuê lại lao động.	Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động.
4	Báo cáo công tác an toàn vệ sinh lao động.	Thủ tục không quy định về thời hạn và kết quả giải quyết, do đó không đầy đủ bộ phận cấu thành của TTHC theo quy định tại Nghị định 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC. Thủ tục được công bố tại Quyết định số 1380/QĐ-LĐTBXH ngày 09/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
5	Thông báo việc tổ chức làm thêm từ trên 200 giờ đến 300 giờ trong một năm.	Thủ tục không quy định về thời hạn và kết quả giải quyết, do đó không đầy đủ bộ phận cấu thành của TTHC theo quy định tại Nghị định 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC. Thủ tục được công bố tại Quyết định số 1380/QĐ-LĐTBXH ngày 09/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.